

Số: **95** /TB-BGDĐTHà Nội, ngày **08** tháng **3** năm 2010

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC TẠI CÁC CƠ SỞ NƯỚC NGOÀI
BẰNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2010

Thực hiện Đề án đào tạo cán bộ tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đào tạo sau đại học tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước năm 2010 như sau:

1. Số lượng học bổng

Trong kế hoạch năm 2010, Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến tuyển 1000 người đi học tiến sĩ tại nước ngoài, bao gồm 800 người được tuyển để gửi đi học bằng nguồn ngân sách Nhà nước và 200 người được tuyển để gửi đi học bằng nguồn học bổng Chính phủ các nước và các tổ chức quốc tế cấp cho Việt Nam.

Số lượng học bổng sau đại học dự kiến tuyển theo thông báo này gồm: 800 tiến sĩ, 300 thạc sĩ và 30 thực tập sinh. Các học bổng được ưu tiên sử dụng để phát triển nguồn nhân lực cho các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu và phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, các trung tâm công nghệ cao và dành khoảng 10% cho cán bộ các cơ quan, doanh nghiệp và tổ chức chính trị - xã hội được hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

2. Thời gian đi học

Người trúng tuyển và được cơ sở nước ngoài tiếp nhận sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét cử đi học ở nước ngoài theo giấy mời nhập học và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong khoảng thời gian kể từ khi có quyết định trúng tuyển đến hết 31/12/2012.

3. Đối tượng dự tuyển

3.1. Giảng viên, cán bộ trong biên chế, hợp đồng dài hạn hoặc ngắn hạn với tổng thời gian từ 01 năm trở lên (không chấp nhận hợp đồng thử việc) đang công tác tại các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, trung tâm công nghệ cao, hoặc các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội được hưởng lương từ ngân sách Nhà nước;

3.2. Sinh viên mới tốt nghiệp đại học loại giỏi, có hợp đồng trở thành giảng viên đại học, cao đẳng và được các trường cam kết bảo lãnh về tài chính để sau khi tốt nghiệp trở về trường công tác.

4. Ngành đào tạo

Các ngành ưu tiên gửi đi đào tạo ở nước ngoài thuộc các khối ngành: khoa học kỹ thuật - công nghệ; khoa học xã hội; kinh tế - quản lý; nghệ thuật; thể thao; y - dược; nông nghiệp; lâm nghiệp và thủy sản.

5. Nước và chỉ tiêu dự kiến gửi đào tạo

Nhà nước chủ trương gửi đi đào tạo ở tất cả các nước tiên tiến trên thế giới và có văn bản hợp tác ưu tiên về mức phí đào tạo với Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các học bổng tiến sĩ và thạc sĩ dự kiến được phân bổ theo nước và trình độ đào tạo như sau:

Nước	Tiến sĩ	Thạc sĩ
Anh	50	25
Australia	100	35
Bỉ	40	20
Đức	80	20
Pháp	80	40
Nga	50	15
Hoa Kỳ	70	35
Canada	40	15
Trung Quốc	100	30
<i>(kể cả Đài Loan, Hồng Kông và Macao)</i>		
Hàn Quốc	30	10
Nhật Bản	70	20
Niu Di-lân	40	15
Các nước khác	50	20.

Ghi chú:

- Chỉ tiêu tuyển thực tập sinh không phân theo nước mà xét tuyển theo đăng ký thực tế của cán bộ;
- Trong số 35 chỉ tiêu học bổng thạc sĩ đi Hoa Kỳ, Bộ Giáo dục và Đào tạo dành 15 chỉ tiêu tuyển sinh để gửi đi đào tạo ngành quản lý nhà nước và ngành môi trường tại Đại học Indiana theo thỏa thuận hợp tác giữa hai bên về việc đồng tài trợ Chương trình học bổng lãnh đạo trẻ Việt Nam (chi tiết tại Phụ lục kèm theo thông báo này).

6. Điều kiện và tiêu chuẩn

6.1. Điều kiện và tiêu chuẩn chung đối với người dự tuyển:

- Đúng đối tượng dự tuyển (theo quy định tại Mục 3).
- Được cơ quan công tác đồng ý và có công văn cử dự tuyển (đối với cán bộ).
- Có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn giỏi, đủ sức khỏe để học tập ở nước ngoài, cam kết trở về nước phục vụ tại cơ sở đã cử đi học hoặc làm việc theo yêu cầu của Nhà nước.
- Có đủ trình độ ngoại ngữ theo qui định tại Mục 7.

Lưu ý:

- Không chấp nhận hồ sơ dự tuyển của những trường hợp lưu học sinh đã đi học ở nước ngoài theo các diện học bổng khác hoặc tự túc kinh phí từ trước khi có thông báo tuyển sinh này.

- Không chấp nhận trường hợp đã trúng tuyển học bổng ngân sách Nhà nước năm 2008 và 2009 dự tuyển lại học bổng năm 2010 khi thông báo trúng tuyển trước đây chưa hết hiệu lực.

6.2. Điều kiện và tiêu chuẩn khác đối với người dự tuyển từng trình độ đào tạo:

6.2.1. Dự tuyển học bổng thạc sĩ

- Dưới 35 tuổi (sinh sau năm 1974).
- Tốt nghiệp đại học hệ chính quy, học lực (đại học) đạt từ loại khá trở lên và chưa theo học chương trình đào tạo cao học nào trong và ngoài nước. Đối với các đối tượng thuộc diện ưu tiên (theo qui định hiện hành của qui chế đào tạo trình độ thạc sĩ), tiêu chuẩn về học lực được xem xét cụ thể đối với từng trường hợp, nhưng tối thiểu vẫn phải đạt loại trung bình khá.
- Tốt nghiệp ngành học phù hợp với ngành đăng ký đi đào tạo trình độ thạc sĩ.

6.2.2. Dự tuyển học bổng tiến sĩ

- Dưới 40 tuổi (sinh sau năm 1969).
- Có kết quả học tập toàn khóa thạc sĩ đạt loại khá trở lên, chưa đi nghiên cứu sinh ở nước ngoài, hoặc đang làm nghiên cứu sinh năm đầu ở trong nước. Đối với một số ngành đào tạo như khoa học kỹ thuật, khoa học tự nhiên ở Hoa Kỳ và Pháp, có thể chấp nhận người dự tuyển có bằng đại học chính qui loại giỏi đăng ký học nghiên cứu sinh khi có văn bản của cơ sở đào tạo tại các nước này đồng ý tiếp nhận đào tạo nghiên cứu sinh. Đối với Liên bang Nga và các nước Đông Âu, người dự tuyển nếu chưa có bằng thạc sĩ thì cần có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá với thời gian học từ 5 năm trở lên.
- Tốt nghiệp ngành học phù hợp với ngành đăng ký đi học nghiên cứu sinh.
- Ưu tiên người dự tuyển có thành tích nghiên cứu khoa học (thể hiện qua các bài báo đăng trên tạp chí khoa học, báo cáo tại hội nghị khoa học cấp trường trở lên và được đăng trong kỷ yếu hội nghị hoặc tham gia đề tài nghiên cứu cấp Bộ trở lên đã được nghiệm thu hoặc sử dụng).

6.2.3. Dự tuyển học bổng thực tập sinh (TTS)

- Dưới 50 tuổi (sinh sau năm 1959).
- Giảng viên các trường đại học, cao đẳng hoặc cán bộ viện nghiên cứu, cơ quan hoạch định chính sách nhà nước đang là nghiên cứu sinh trong nước có nhu cầu đi thực tập để xác định, phát triển đề tài nghiên cứu hoặc để hoàn thành, bảo vệ luận án tại nước ngoài.
- Chưa từng được cấp học bổng ngân sách Nhà nước để đi thực tập ở nước ngoài.

- Có đủ trình độ ngoại ngữ theo quy định của cơ sở đào tạo ở nước đăng ký đến thực tập và có văn bản của phía nước ngoài đồng ý tiếp nhận đến thực tập.
- Được cơ sở đào tạo NCS có công văn cử đi dự tuyển và cơ quan công tác đồng ý.
- Thời gian thực tập khoa học tại nước ngoài không quá 6 tháng.

7. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ

7.1. Trường hợp không yêu cầu về ngoại ngữ

7.1.1. Đăng ký đi học tại Pháp

Các cá nhân được tuyển chọn sẽ được Đại sứ quán Pháp xem xét hỗ trợ và tổ chức bồi dưỡng tiếng Pháp tại Việt Nam. Trong trường hợp số học bổng học tiếng Pháp do Đại sứ quán cấp không đủ thì Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tổ chức bồi dưỡng tiếng Pháp cho người trúng tuyển.

7.1.2. Đăng ký đi học bằng tiếng Hán tại Trung Quốc (kể cả Đài Loan, Macao, Hồng Kông) và bằng tiếng Nga tại các nước SNG

Các cá nhân được tuyển chọn sẽ được học 01 năm dự bị ngoại ngữ toàn phần hoặc bán phần tại nước ngoài trên cơ sở thỏa thuận đạt được giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nước này.

7.1.3. Người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ ở nước ngoài nay đăng ký trở lại nước đó học tập hoặc ngôn ngữ đã sử dụng khi học đại học hoặc thạc sĩ ở nước ngoài trùng với ngôn ngữ sẽ sử dụng trong học tập ở nước đăng ký đi học lần này.

7.2. Các trường hợp có yêu cầu chứng chỉ ngoại ngữ

7.2.1. Người đăng ký đi học tại các nước sử dụng tiếng Anh trong học tập, khi đăng ký dự tuyển phải có chứng chỉ tiếng Anh đạt tối thiểu 500 điểm TOEFL hoặc 5.5 điểm IELTS. (Đề nghị liên hệ với Cục ĐTVNN theo email: ielts@vied.vn để được hỗ trợ cung cấp thông tin đăng ký tham dự kỳ thi IELTS gần nhất cho kịp thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển.)

Khi làm thủ tục ra quyết định cử đi học, người trúng tuyển đi học bằng tiếng Anh tại Hoa Kỳ, Ôxtrâyliia, Anh, Niu Di-lân và Canada phải có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu 550 điểm TOEFL hoặc 6.0 điểm IELTS. Đối với các nước khác có sử dụng tiếng Anh trong giảng dạy và học tập, người trúng tuyển phải có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt tối thiểu 500 điểm TOEFL hoặc 5.5 điểm IELTS.

(Một số trường đại học nước ngoài chấp nhận TOEFL nội bộ do IIF cấp).

Người trúng tuyển có thể đăng ký tham dự bồi dưỡng tiếng Anh do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức tại 3 Trung tâm tiên tiến sĩ sau khi có quyết định trúng tuyển.

7.2.2. Người đăng ký đi học tại các nước sử dụng tiếng Đức trong học tập (Đức, Áo, Bỉ, Hà Lan,...) phải có chứng chỉ tiếng Đức ZD cấp độ 3 hoặc tương đương do Viện Goethe cấp.

7.2.3. Người đăng ký đi học tại các nước sử dụng tiếng Pháp trong học tập (Bỉ, Canada, Thụy Sĩ,...) phải có chứng chỉ tiếng Pháp TCF 350 điểm trở lên hoặc tương đương.

7.2.4. Người đăng ký đi Pháp học bằng tiếng Anh phải có chứng chỉ tiếng Anh đạt tối thiểu 500 điểm TOEFL hoặc 5.5 điểm IELTS và nếu trúng tuyển thì khi làm thủ tục đi học phải có chứng chỉ tiếng Pháp TCF 200 điểm trở lên (theo quy định của phía Pháp về việc cấp visa cho lưu học sinh).

7.2.5. Người đăng ký đi các nước sử dụng ngoại ngữ khác trong học tập tối thiểu phải có trình độ đại học về ngoại ngữ của nước đăng ký đến học.

8. Hồ sơ dự tuyển

8.1. Các cơ quan có người đăng ký dự tuyển phải tổ chức sơ tuyển hoặc thành lập Hội đồng xét tuyển theo các điều kiện và tiêu chuẩn quy định ở trên, lập danh sách trích ngang cán bộ dự tuyển theo thứ tự ưu tiên và gửi cùng công văn giới thiệu cán bộ dự tuyển đến Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Đào tạo với nước ngoài).

8.2. Người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển đi học ở 01 nước và nộp 01 bộ hồ sơ dự tuyển theo mẫu thông báo trên Website: <http://www.vied.vn>. Bộ Giáo dục và Đào tạo không xem xét các trường hợp xin chuyển nước đăng ký dự tuyển.

Hồ sơ dự tuyển gồm các loại giấy tờ xếp theo thứ tự như sau:

1. Công văn cử người dự tuyển của cơ quan có thẩm quyền và danh sách cán bộ, sinh viên mới tốt nghiệp dự tuyển theo thứ tự ưu tiên (hướng dẫn tại mục 8.1.).
2. Phiếu đăng ký dự tuyển: Người dự tuyển tự lấy mẫu tại www.vied.vn, khai đầy đủ các mục và xin xác nhận của cơ quan (đối với cán bộ đang công tác) hoặc của trường đại học, cao đẳng đồng ý tiếp nhận sau khi tốt nghiệp khóa học ở nước ngoài (đối với sinh viên mới tốt nghiệp).
3. Bản cam kết: Người dự tuyển tự lấy mẫu tại www.vied.vn, khai đầy đủ các mục và xin xác nhận của cơ quan (đối với cán bộ đang công tác) hoặc của trường đại học, cao đẳng đồng ý bảo lãnh về tài chính và sẽ tiếp nhận sau khi tốt nghiệp khóa học ở nước ngoài (đối với sinh viên mới tốt nghiệp).
4. Bản sao hợp lệ quyết định tuyển dụng hoặc bản sao hợp đồng lao động từ khi bắt đầu làm việc đến nay.
5. Bản sao hợp lệ sổ bảo hiểm xã hội hoặc bản sao bảng lương (trong đó có thể hiện đã đóng bảo hiểm xã hội).
6. Bản sao hợp lệ quyết định công nhận là nghiên cứu sinh trong nước (đối với người dự tuyển đi thực tập sinh).
7. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan đang quản lý cán bộ (đối với cán bộ đang công tác) hoặc xác nhận của địa phương (đối với sinh viên mới tốt nghiệp).
8. Bản sao hợp lệ bằng và bảng điểm đại học; bằng và bảng điểm thạc sĩ (nếu có). Nếu bằng và bảng điểm do nước ngoài cấp thì cần cung cấp bản dịch công chứng sang tiếng Việt.
9. Bản sao hợp lệ chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có).
10. Đề cương nghiên cứu (đối với người dự tuyển tiến sĩ).
11. Danh mục các công trình khoa học đã công bố cùng bản sao các công trình đó. (Nếu là bài báo hoặc báo cáo khoa học: toàn văn bài báo, trang bìa, trang mục lục của số tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị đăng bài; Nếu là đề tài: bản đăng ký đề tài, báo cáo nghiệm thu, biên bản nghiệm thu (nếu có)).

Toàn bộ giấy tờ cần trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy, đựng trong một túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm. Mặt ngoài hồ sơ có ghi “Hồ sơ dự tuyển học bổng sau đại học ở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước năm 2010”, nước đăng ký đi học, trình độ dự tuyển và danh mục các loại giấy tờ có trong túi, ghi rõ địa chỉ liên hệ, các số điện thoại cố định, di động, e-mail và fax để liên lạc (nếu có).

8.3. Hồ sơ và lệ phí dự tuyển (200.000 đ/người) cần gửi phát chuyển nhanh bảo đảm hoặc nộp trực tiếp tại Văn phòng một cửa - Cục Đào tạo với nước ngoài, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 21 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Files công văn và danh sách cán bộ do các cơ quan gửi có thể chuyển trước đến địa chỉ e-mail: vanphong@vied.vn và bản chính gửi qua đường văn thư.

Thời hạn nộp hồ sơ: Trước ngày **01/5/2010** (tính theo dấu bưu điện hoặc số theo dõi nhận hồ sơ của Văn phòng một cửa - Cục Đào tạo với nước ngoài).

Hồ sơ nộp muộn và không đúng theo quy định trên được coi là không hợp lệ và không được xét tuyển. Không nhận bổ sung giấy tờ cho hồ sơ đã nộp sau khi hết hạn nhận hồ sơ dự tuyển. Không trả lại hồ sơ và lệ phí dự tuyển trong bất kỳ trường hợp nào.

9. Quyền lợi và nghĩa vụ của người trúng tuyển

9.1. Người trúng tuyển phải cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại các cơ quan cử đi học như đã cam kết, nếu không hoàn thành chương trình đào tạo hoặc không trở về nước phục vụ sẽ phải bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo theo quy định của Nhà nước. Cam kết phải được cơ quan cử đi học xác nhận. Người chưa có cơ quan công tác thì cam kết cần có chữ ký của gia đình hoặc người bảo trợ bảo lãnh về tài chính và xác nhận của UBND địa phương.

9.2. Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ quyết định danh sách cán bộ/sinh viên được tuyển chọn cử đi nước ngoài học tập. Sau khi có quyết định phê duyệt danh sách tuyển chọn, Cục Đào tạo với nước ngoài sẽ hướng dẫn và thông báo thủ tục làm hồ sơ, đăng ký cơ sở đào tạo và dự tuyển tại các cơ sở nước ngoài trên website: <http://www.vied.vn>.

9.3. Trong quá trình dự tuyển và kể cả khi trúng tuyển học bổng bằng ngân sách Nhà nước, nếu nước người trúng tuyển đăng ký đi học có chương trình học bổng Hiệp định Chính phủ dành cho Việt Nam thì Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ ưu tiên chuyển người trúng tuyển sang dự tuyển chương trình học bổng Hiệp định để tiết kiệm kinh phí đào tạo cho Nhà nước. Nếu không thể đàm phán chuyển sang học bổng Hiệp định được thì Bộ Giáo dục và Đào tạo xét cấp học bổng ngân sách Nhà nước Việt Nam.

9.4. Bộ Giáo dục và Đào tạo ưu tiên gửi đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo và các nước đã ký thỏa thuận hợp tác và hỗ trợ tài chính với Bộ Giáo dục và Đào tạo (thông tin công bố trên website: <http://www.vied.vn>). Đối với người đi học tại các cơ sở đào tạo này, Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí theo các thỏa thuận đã ký.

9.5. Về các nước và cơ sở đào tạo chưa có thỏa thuận với Bộ Giáo dục và Đào tạo về hỗ trợ tài chính và trong một số trường hợp hoặc chuyên ngành đặc biệt (chương trình NCS 4 năm), Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ quyết định cấp học bổng trong 3 năm đầu của chương trình NCS bao gồm sinh hoạt phí theo quy định của Nhà nước và học phí với mức không quá 15.000 USD/năm và xem xét từng trường hợp cụ thể để tiếp tục cấp học bổng cho năm thứ 4 nếu quá trình học tập và nghiên cứu của NCS trong 3 năm trước đạt kết quả tốt.

9.6. Người đi học thạc sĩ sẽ được cấp học bổng trong thời gian quy định của trường nước ngoài từ 1 đến 2 năm (không kể thời gian học tiếng tại nước ngoài, nếu có), trong đó mức sinh hoạt phí được cấp theo quy định hiện hành của Nhà nước và mức học phí không quá 30.000 USD/khóa học thạc sĩ; Nếu chương trình học thạc sĩ một số chuyên ngành đặc biệt nước ngoài đào tạo với thời gian 03 năm (không kể thời

gian học tiếng) thì sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể để giải quyết cho phép đi học 03 năm, nhưng tổng số tiền học phí không quá 30.000 USD/ khóa học.

9.7. Trường hợp người trúng tuyển học bổng ngân sách Nhà nước nhận được học bổng khác của nước ngoài cấp với chế độ kinh phí cao hơn học bổng ngân sách Nhà nước Việt Nam thì việc trúng tuyển học bổng ngân sách Nhà nước sẽ bị hủy bỏ và người trúng tuyển chỉ được hưởng 01 học bổng do nước ngoài cấp. Nếu học bổng nước ngoài cấp ở mức thấp hơn chế độ hiện hành của học bổng ngân sách Nhà nước Việt Nam thì Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ cấp bù để đạt mức quy định.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu khoa học, phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, các trung tâm công nghệ cao, các Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố phổ biến thông báo này tới các đối tượng có liên quan và tạo điều kiện thuận lợi cho các giảng viên, cán bộ có đủ điều kiện cần thiết được đăng ký dự tuyển theo đúng thời hạn và quy định dự tuyển nêu trên.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; } (để
- Ban Tuyên giáo TW; } báo cáo)
- Các Bộ, Ngành, UBND các tỉnh, thành phố;
- PTTg, BT Nguyễn Thiện Nhân (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ GDĐT (để phối hợp);
- Các đại học, học viện, trường ĐH, CĐ;
- Các Viện NC, Phòng TN trọng điểm QG, Trung tâm công nghệ cao;
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ GDĐT
- Các websites: www.vied.vn; www.edu.net.vn;
- Báo GD&ĐT;
- Lưu: VT, ĐTVNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Vũ Luận